TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TT** **TỈNH TH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2023/QĐCNTTLH	*TT, ngày 09 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án;

Căn cứ Điều 56, Điều 81, 82, 83, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Bùi Thị S và anh Trần Văn QU.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 19 tháng 12 năm 2022 về Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 12 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị S; S năm: 1977

Địa chỉ: Khu phố S, thị trấn D, huyện TT, tỉnh TH.

Bị đơn: Anh Trần Văn QU; S năm: 1972

Địa chỉ: Khu phố S, thị trấn D, huyện TT, tỉnh TH.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 12 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 12 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị S và anh Trần Văn QU thuận tình ly hôn (Chị S và anh QU đăng ký kết hôn tại UBND xã Thành Vân (Nay là thị trấn D), huyện TT, tỉnh TH vào ngày 06/10/1997).

- Về con chung: Cháu Trần Thị L, sinh ngày: 15/7/1998 đã đủ tuổi trưởng thành nên không xem xét. Giao cháu Trần Thị Hồng H, sinh ngày: 26/4/2007 và cháu Trần Thị L, sinh ngày: 02/02/2009 cho anh QU là người trực tiếp nuôi dưỡng. Chị S cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh QU mỗi cháu mỗi tháng số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Hai cháu là 2.000.000 đồng/ tháng (Hai triệu đồng một tháng). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 12/2022 đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi các đương sự có yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng khác.

Chị S có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Bùi Thị S và anh Trần Văn QU không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Chị Bùi Thị S và anh Trần Văn QU không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện TT;
- THADS huyện TT;
- UBND thị trấn D, huyện TT;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Văn Tuấn